TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 457/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 440/2023/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị G, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Trần Quang M, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị G và anh Trần Quang M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị G và anh Trần Quang M xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Quốc K, sinh ngày 01/9/2007. Chị Đào Thị G và anh Trần Quang M nhất trí thỏa thuận: Anh Trần Quang M được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Quốc K, sinh ngày 01/9/2007 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị G có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đào Thị G và anh Trần Quang M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đào Thị G tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000393 ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị G 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0000393 ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- UBND P. Tân Thành, TP Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Dương Thị Liên